

Số: 19/2024/QĐST-VHNGĐ

Ninh Kiều, ngày 12 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân thụ lý số 97/2024/TLST-VHN ngày 05 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân:

- Ông **Nguyễn Hiếu T**, sinh năm 1948;

Địa chỉ: phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

- Bà **Châu Thị V**, sinh năm 1975;

Địa chỉ: phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn nên hòa giải đoàn tụ không thành.

[2] Về con chung: Ghi nhận giữa ông Nguyễn Hiếu T và bà Châu Thị V không có con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông T và bà V xác định không có.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông **Nguyễn Hiếu T** và bà **Châu Thị V** thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Ông T và bà V xác định không có nên Tòa án không đặt ra xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông T và bà V xác định không có nên Tòa án không đặt ra xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung, nợ chung sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình: Ông T và bà V mỗi người phải chịu 150.000 đồng. Ông Trung có đơn xin miễn lệ phí do ông Trung đã trên 60 tuổi nên xét miễn lệ phí cho ông Trung theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bà V đã nộp 300.000 đồng tạm ứng lệ phí, chuyển 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí thành lệ phí hôn nhân, bà Châu Thị V được nhận lại 150.000 đồng theo biên lai thu số 0000811 ngày 17 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND Q.Ninh Kiều;
- Dương sự;
- UBND phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ;
- Lưu: Hồ sơ việc hôn nhân.

Đỗ Thị Diễm Trang